

Số: /2024/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO LẦN 1

## THÔNG TƯ

### Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật số 48/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa (Phụ lục I) áp dụng đối với tất cả các phương tiện phải kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định trong Luật Giao thông đường thủy nội địa.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được Cơ quan đăng kiểm thực hiện việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.

- Cơ quan đăng kiểm: bao gồm Cục Đăng kiểm Việt Nam, các đơn vị trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam và các đơn vị đăng kiểm trực thuộc các Sở Giao thông vận tải địa phương.

- Tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

#### Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày... tháng ... năm 2024.

2. Đối với các dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

phương tiện thủy nội địa chưa được quy định trong định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư này thì áp dụng các định mức tương tự do cơ quan có thẩm quyền ban hành trên nguyên tắc đảm bảo tính kinh tế, kỹ thuật hoặc theo thời gian thực hiện công việc thực tế.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban An toàn Giao thông quốc gia;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, KHCN&MT (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Sang**